

Số: 76 /BC-TUHCĐ

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Luật hoạt động chữ thập đỏ

Thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TTg, ngày 9 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổng kết 10 năm thực hiện Luật hoạt động Chữ thập đỏ (sau đây gọi tắt là Luật), nhằm đánh giá những kết quả đạt được, những hạn chế, bất cập, khó khăn trong quá trình thực hiện Luật, đồng thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoàn thiện Luật và các vấn đề có liên quan. Ngày 31/5/2019, Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam (sau đây gọi tắt là Trung ương Hội) đã ban hành Kế hoạch số 175 /KH-TUHCĐ về Tổng kết 10 năm thực hiện Luật hoạt động Chữ thập đỏ. Tiếp sau đó, ngày 26/6/2019 Trung ương Hội đã gửi công văn đề nghị các Bộ, tổ chức có liên quan, Ủy ban nhân dân và Hội chữ thập đỏ của 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là tỉnh, thành phố) tổ chức tổng kết việc thực hiện Luật trong 10 năm qua (từ 01/01/2009 đến 01/01/2019).

Trên cơ sở tổng hợp các báo cáo tổng kết việc thực hiện Luật của các bộ, tổ chức có liên quan, Ủy ban nhân dân và Hội Chữ thập đỏ của các tỉnh, thành phố và kết quả khảo sát thực tiễn, lấy ý kiến ở 10 tỉnh, thành phố, Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam báo cáo kết quả tổng kết 10 năm thực hiện Luật hoạt động chữ thập đỏ với các nội dung chủ yếu như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG CÔNG TÁC TỔ CHỨC THỰC HIỆN LUẬT

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật hoạt động Chữ thập đỏ

1.1. Những kết quả đạt được

Ngay sau khi Luật hoạt động chữ thập đỏ số 11/2008/QH12 có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2009, đã có nhiều cơ quan, tổ chức, các ngành và địa phương chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức việc tuyên truyền, phổ biến luật với các hình thức rất phong phú, đa dạng. Cụ thể là:

- Ngày 4 tháng 1 năm 2009, Trung ương Hội đã ban hành Kế hoạch số 01/KH-TUHCĐ về tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện Luật; đã tổ chức tập huấn phổ biến, quán triệt Luật cho cán bộ lãnh đạo các tỉnh, thành Hội trong cả nước; tổ chức nhiều đợt tập huấn chuyên đề, bồi dưỡng các báo cáo viên về Luật; phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, các cơ quan thông tin đại chúng để tuyên truyền, phổ biến Luật.

- Tại các tỉnh, thành phố, các cấp ủy Đảng đã chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, các cấp hội tổ chức các hội nghị tập huấn, cuộc họp và các hình thức khác để tuyên truyền, phổ

biến Luật cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn.

- Ở nhiều địa phương, các cấp ủy Đảng, Ủy ban nhân dân, các ban, ngành, Mặt trận tổ quốc, tổ chức, đơn vị ở các cấp đã tổ chức nhiều hội nghị, cuộc họp tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật cho các cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân. Việc tuyên truyền, phổ biến Luật còn được Hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật, nội dung của Luật cũng được đưa vào chương trình bài giảng tại các trường, trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp tỉnh, huyện và thực hiện thông qua các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, lớp tập huấn, các tổ, nhóm; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Nhân đạo quốc gia; mở các chuyên mục, tập san; các tọa đàm, đối thoại, giải đáp trên đài phát thanh, truyền hình; niêm yết tại trụ sở của các cơ quan, tổ chức, các cấp hội; trên các phương tiện thông tin đại chúng; trong các buổi sinh hoạt ở các cấp hội, các buổi giao ban và các cuộc sơ kết, tổng kết công tác, xuất bản bản tin, biên soạn, in ấn phát hành tài liệu; tiến hành các hình thức tuyên truyền, phổ biến thích hợp khác tại cộng đồng dân cư, v.v.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật đã góp phần quan trọng vào việc nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân và các tầng lớp dân cư ở mọi miền đất nước về Luật hoạt động chữ thập đỏ; nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc thực hiện luật, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị - là yếu tố quan trọng để các cơ quan, tổ chức, cá nhân và nhân dân tích cực tham gia các hoạt động chữ thập đỏ, giúp đỡ những người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn trong xã hội; đồng thời đã tạo điều kiện cho các cấp Hội thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ theo quy định của Luật.

1.2. Những hạn chế, bất cập

- Việc xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến luật còn chậm so với yêu cầu. Một số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa chủ động xây dựng kế hoạch, chưa tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật.

- Hệ thống các cơ quan thông tin đại chúng chưa thực sự đầu tư cho tuyên truyền, phổ biến Luật; hình thức tuyên truyền, phổ biến Luật trên các phương tiện thông tin đại chúng nghèo nàn, ít thu hút độc giả.

- Việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật chưa được thực hiện thường xuyên và đều khắp ở các địa bàn; có nhiều cơ quan thông tin đại chúng chưa dành nhiều thời gian cho tuyên truyền, phổ biến Luật; ở nhiều tỉnh miền núi, biên giới, ven biển, hải đảo chưa được phổ biến Luật nên nhiều cán bộ, công chức, viên chức và người dân không biết, không hiểu luật để thực hiện.

- Vai trò của Hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật ở các cấp trong tuyên truyền, phổ biến Luật hoạt động chữ thập đỏ còn hạn chế, cùng thời điểm có quá nhiều luật được tuyên truyền, phổ biến, gây khó khăn cho việc tiếp cận các nội dung Luật của nhân dân, các cơ quan, tổ chức liên quan. Hội Chữ thập đỏ Việt Nam chưa phối hợp với Bộ Tư pháp trong tuyên truyền, phổ biến Luật này.

- Ở nhiều địa phương trình độ dân trí còn hạn chế; nhiều cán bộ, tuyên truyền viên chưa được tập huấn đầy đủ; giao thông đi lại khó khăn, thiếu kinh phí, phương tiện để tuyên truyền, phổ biến Luật, v v....

2. Việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật hoạt động Chữ thập đỏ

2.1. Những kết quả đạt được

- Ngày 07/01/2011 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 03/2011/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật.

- Ngày 09/7/2013, các Bộ có liên quan đã ban hành Thông tư số 02/2013/TTLT-BNV-BLĐTBXH-BTC-BYT để hướng dẫn quy trình, thủ tục, hồ sơ, mức hỗ trợ người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe.

- Một số Bộ theo chức năng của mình đã ban hành 7 thông tư để hướng dẫn thi hành Luật (*Xin xem Phụ lục*).

- Một số Bộ khác tuy không trực tiếp ban hành văn bản hướng dẫn các vấn đề mà Điều 32 của Luật hoạt động Chữ thập đỏ giao, nhưng đã soạn thảo, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản pháp luật có liên quan.

- Trung ương Hội đã phối hợp chặt chẽ với các Bộ có liên quan để soạn thảo, góp ý kiến vào dự thảo Nghị định, các thông tư quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật hoạt động chữ thập đỏ; đồng thời ban hành các văn bản để điều chỉnh các nhiệm vụ của Trung ương Hội, các cấp Hội nhằm phù hợp và thực hiện các quy định của Luật. (Trong đó xác định 4 ưu tiên chiến lược trong hoạt động Hội nhằm thực hiện Luật, gồm: công tác xã hội nhân đạo, chăm sóc sức khỏe dựa vào cộng đồng, hiến máu, hiến mô, tạng nhân đạo và tham gia phòng ngừa, ứng phó thảm họa).

Nhìn chung, các văn bản nêu trên được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự theo quy định của pháp luật; thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng; bảo đảm hợp Hiến, hợp pháp, phù hợp với quy định của Luật hoạt động Chữ thập đỏ; đáp ứng yêu cầu về chất lượng, có tính khả thi, góp phần quan trọng vào việc thực hiện Luật.

2.2. Những hạn chế, bất cập

- Hầu hết các văn bản được ban hành rất chậm so với quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, như Nghị định của Chính phủ được ban hành chậm hơn 2 năm, còn hầu hết các thông tư được ban hành chậm hơn 4 năm kể từ ngày Luật có hiệu lực.

- Có không ít nội dung tại Điều 32 của Luật hoạt động Chữ thập đỏ được giao cho các Bộ hướng dẫn thi hành, như hướng dẫn hoạt động chữ thập đỏ về hiến mô, bộ phận cơ thể người và hiến xác; hoạt động chữ thập đỏ về phòng ngừa, ứng phó thảm họa; hợp tác quốc tế về hoạt động chữ thập đỏ; công tác thông tin, tuyên truyền về

hoạt động chữ thập đỏ..., thì đến nay các Bộ này vẫn chưa ban hành văn bản hướng dẫn Luật.

- Một số nội dung liên quan đến cứu trợ khẩn cấp, trợ giúp nhân đạo, tìm kiếm tin tức thân nhân thất lạc do chiến tranh, thiên tai, thảm họa, việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng nguồn lực, hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho hoạt động chữ thập đỏ ít nhiều đã được thể hiện rải rác ở các văn bản quy phạm pháp luật khác, do vậy các bộ liên quan không có văn bản hướng dẫn thực hiện, mặc dù đa số các quy định đó chưa đầy đủ và thiếu toàn diện.

- Công tác kiểm tra, giám sát việc ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật còn hạn chế, thiếu chế tài xử lý khi xảy ra sai phạm.

- Có một số văn bản được ban hành trước ngày Luật có hiệu lực, trong đó có nội dung chưa phù hợp, không thống nhất với Luật hoặc chưa phù hợp với thực tế, chưa đồng bộ, gây khó khăn cho việc thực hiện, nhưng chưa được sửa đổi, bổ sung kịp thời.

- Cơ quan có thẩm quyền chưa thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật còn hạn chế, thiếu chế tài xử lý khi xảy ra sai phạm.

Những hạn chế, bất cập nêu trên đã làm hạn chế không nhỏ đến việc thực hiện Luật, vì vậy cần sớm được rút kinh nghiệm kịp thời và cần phải ban hành đầy đủ các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

II. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA LUẬT

1. Về các quy định chung của Luật (Chương I)

- Về tên gọi Luật hoạt động Chữ thập đỏ như hiện nay là tương đối phù hợp với phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Luật và bao quát các nội dung của Luật đã quy định.

- Luật đã quy định các hoạt động chữ thập đỏ gồm 7 nhóm: Cứu trợ khẩn cấp và trợ giúp nhân đạo; Chăm sóc sức khỏe, sơ cấp cứu ban đầu; Hiến máu nhân đạo, hiến mô, bộ phận cơ thể người và hiến xác; Tìm kiếm tin tức thân nhân thất lạc do chiến tranh, thiên tai, thảm họa; Tuyên truyền các giá trị nhân đạo và Tham gia phòng ngừa, ứng phó thảm họa. Đây cũng là căn cứ quan trọng để Hội Chữ thập đỏ Việt Nam xác định những hoạt động ưu tiên của mình, đồng thời là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước quản lý, hướng dẫn các hoạt động chữ thập đỏ.

- Việc quy định hoạt động chữ thập đỏ với vai trò nòng cốt, cầu nối, điều phối của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam (do Hội Chữ thập đỏ Việt Nam thực hiện hoặc phối hợp với tổ chức, cá nhân thực hiện) thể hiện chủ trương và tầm nhìn chiến lược trong phát triển tổ chức cũng như hoạt động nhân đạo, từ thiện tại Việt Nam, góp phần giảm chồng chéo, cạnh tranh trong hoạt động nhân đạo, từ thiện.

- Luật đã xác định rõ các nguyên tắc hoạt động chữ thập đỏ và các hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động chữ thập đỏ. Việc thực thi các quy định này đã góp phần làm cho hoạt động chữ thập đỏ được quản lý thống nhất, thực hiện có tính chuyên nghiệp, hiệu quả, đảm bảo đúng mục đích, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, giảm thiểu tình trạng vụ lợi, lợi dụng hoạt động nhân đạo.

- Luật cũng khẳng định rõ chính sách ưu việt của Nhà nước ta đối với hoạt động chữ thập đỏ, vừa khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động chữ thập đỏ, vừa có chính sách bồi thường cho tổ chức, cá nhân khi bị thiệt hại về tài sản và sức khỏe trong quá trình tham gia hoạt động chữ thập đỏ.

- Trong thời gian qua, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, các tổ chức khác ở Trung ương cũng như ở các địa phương đã phối hợp chặt chẽ với các cấp Hội cùng cấp để tuyên truyền, vận động các tổ chức thành viên và nhân dân tích cực tham gia ủng hộ, cứu trợ những người nghèo, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn do bệnh tật, thiên tai lũ lụt, người già cô đơn, trẻ em mồ côi, người khuyết tật; hỗ trợ vốn chăn nuôi, sản xuất, kinh doanh; cấp học bổng cho các học sinh nghèo và tham gia các phong trào, chương trình nhân đạo; tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật về hoạt động chữ thập đỏ,...

- Ở nhiều địa phương, Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể nhân dân và các ban, ngành đã ký kết các nghị quyết liên tịch, các chương trình phối hợp hoạt động với Hội Chữ thập đỏ cùng cấp, triển khai các hoạt động chữ thập đỏ trong trường học, phát động các phong trào "*Tiếp sức đến trường*", ... giúp đỡ các học sinh nghèo, khó khăn, người dân gặp nạn bằng tiền mặt, áo quần, sách vở và các dụng cụ cần thiết khác, góp phần giúp đỡ các em học sinh, giáo viên và nhân dân có hoàn cảnh khó khăn, hoạn nạn vươn lên trong cuộc sống.

- Ở các tỉnh biên giới các cơ quan, tổ chức đã phối hợp với các cấp Hội về tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, sốt rét, HIV/AIDS, H5N1, vệ sinh môi trường, vệ sinh, an toàn thực phẩm; tập huấn kỹ năng cứu hộ, cứu nạn và sơ cấp cứu ban đầu, hiến máu nhân đạo, hỗ trợ bữa ăn cho bệnh nhân nghèo tại các bệnh viện, công tác cứu trợ đồng bào ở vùng dân tộc thiểu số, biên giới.....

Hạn chế: Hiệu quả thực thi quy định về "hoạt động chữ thập đỏ" thấp, thiếu tính khả thi, chủ yếu điều chỉnh hoạt động gần như duy nhất của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam. Các hoạt động nhân đạo, từ thiện nói chung (không có vai trò của Hội Chữ thập đỏ) thì không chịu sự điều chỉnh của quy định này. Do vậy, hoạt động nhân đạo, từ thiện vốn chồng chéo, thiếu công bằng, thiếu điều phối, thiếu minh bạch, nguồn lực phân tán, manh mún, hiệu quả trợ giúp thấp... tiếp tục xảy ra, có mặt, có việc bức xúc hơn trước khi có Luật. Có những lúc, những nơi công tác phối hợp trong việc vận động, quyên góp, cứu trợ, trợ giúp cho những người nghèo, người gặp khó khăn do thiên tai, bão lũ còn có bất cập, chưa được chặt chẽ nên dẫn đến trùng lặp, chồng chéo các đối tượng được quyên góp và được trợ giúp, cứu trợ.

2. Về các hoạt động Chữ thập đỏ (Chương II)

Nhìn chung, quy định về các hoạt động chữ thập đỏ trong Luật đáp ứng với yêu cầu, có tính khả thi, thể hiện tính đồng bộ, thống nhất với hệ thống pháp luật. Tuy nhiên, có một số quy định hiệu quả thực hiện chưa cao, phân định chưa rõ ràng, cần nghiên cứu sửa đổi cho phù hợp với thực tiễn.

Về thực trạng thực hiện các hoạt động chữ thập đỏ như sau:

2.1. Đối với hoạt động chữ thập đỏ về cứu trợ khẩn cấp và trợ giúp nhân đạo (Điều 7)

Trong những năm qua các cấp, các ngành từ trung ương đến cơ sở cũng như các cấp Hội Chữ thập đỏ coi hoạt động chữ thập đỏ về cứu trợ khẩn cấp và trợ giúp nhân đạo là một trong những hoạt động quan trọng, nên đã dành nhiều thời gian, công sức, trí tuệ để tổ chức nhiều phong trào, dự án như:

- Phong trào “Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam”. Đây là phong trào đã thu hút nhiều cơ quan, tổ chức, cá nhân trong toàn xã hội tham gia, và được triển khai sâu rộng ở mọi miền đất nước. Ở Trung ương cũng như ở nhiều địa phương đã có sự chỉ đạo và tham gia trực tiếp của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với Phong trào; nhiều cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, các tầng lớp nhân dân, nhà hảo tâm tham gia tích cực Phong trào này; kết quả thực hiện năm sau cao hơn năm trước, đã trợ giúp cho nhiều người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn vui Xuân đón Tết. Ở một số địa phương kết hợp Phong trào với khám bệnh, tư vấn sức khỏe, cấp thuốc miễn phí cho người nghèo, người khuyết tật, nạn nhân tai nạn giao thông, hộ gia đình chính sách, gia đình cán bộ, chiến sỹ đang làm nhiệm vụ trên các vùng biển đảo, biên giới gặp nhiều khó khăn. Trong 10 năm qua, các cấp hội đã vận động và trao tặng cho hơn 17 triệu suất quà Tết với tổng trị giá đạt trên 4.524 tỷ đồng, (trung bình hỗ trợ trên 1,6 triệu người một năm với 611 tỷ đồng, khoảng gần 1/3 số hộ nghèo trong toàn quốc). Trong tổng số tiền, quà vận động được hằng năm thì trên 40% số tiền và gần 50% số quà là từ các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, nhà hảo tâm ủng hộ thông qua vai trò cầu nối, điều phối của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam.

- Cuộc vận động “Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo” được triển khai, ngày càng đi vào chiều sâu và có hiệu quả rõ rệt, tập trung vào các hình thức trợ giúp thường xuyên, hỗ trợ vốn phát triển sản xuất, hỗ trợ sinh kế, học nghề, tạo việc làm, phẫu thuật, chỉnh hình, phục hồi chức năng. Trong 10 năm qua, các cấp Hội đã trợ giúp và vận động các cơ quan, tổ chức, cá nhân trợ giúp cho hơn 2.355.000 địa chỉ với tổng trị giá đạt 3.831 tỷ đồng. Trong tổng số các địa chỉ được hỗ trợ, có 42% (938.000 địa chỉ) do tổ chức Hội hỗ trợ; 58% (1.372.000 địa chỉ) do Hội vận động các tổ chức, cá nhân, đoàn thể khác hỗ trợ; đã vận động xây mới được hơn 18.500 ngôi nhà tặng cho các gia đình nghèo, đặc biệt khó khăn. Thông qua Cuộc vận động, Hội tiếp tục khẳng định là tổ chức nòng cốt, cầu nối, điều phối trong hoạt động nhân đạo, góp phần làm chuyển biến tư duy, nhận thức của Hội về hoạt động nhân đạo tại cộng đồng, nâng cao năng lực vận động nhân đạo của cán bộ Hội, đồng thời tăng

cường sự phối hợp với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, nhà hảo tâm trong hoạt động nhân đạo, qua đó mà giảm chồng chéo, trùng lặp, nâng cao hiệu quả trợ giúp người nghèo một cách công bằng, minh bạch.

- Dự án “Ngân hàng bò” được Hội triển khai có hiệu quả. Từ năm 2010 tới nay, toàn Hội đã vận động và trao tặng 30.363 con bò cho hộ nghèo thuộc 1.349 xã (trong đó có 345 xã biên giới), 335 huyện (trong đó có 63 huyện nghèo) từ 63 tỉnh, thành phố, với số tiền 382 tỷ đồng. Trong tổng số bò được trao tặng, có tới trên 30% số bò là do các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, nhà hảo tâm trao tặng với vai trò cầu nối, điều phối của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam.

- Hoạt động trợ giúp nạn nhân chất độc da cam tiếp tục được chăm lo, nhất là vào dịp Tết và gắn với thực hiện Cuộc vận động “*Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo*” bằng các hình thức trợ giúp thường xuyên, hỗ trợ vốn phát triển sản xuất, chăm nuôi, hỗ trợ học nghề, tạo việc làm, phẫu thuật, chỉnh hình, phục hồi chức năng, v v... Trong 10 năm qua, các cấp Hội đã vận động trợ giúp hơn 3,6 triệu lượt nạn nhân chất độc da cam, trị giá 675 tỷ 450 triệu đồng.

Điểm mới trong công tác trợ giúp nhân đạo những năm qua là việc tổ chức có hiệu quả các hoạt động hướng về biển đảo, trợ giúp ngư dân nghèo vươn khơi bám biển, chăm lo gia đình chiến sỹ đang làm nhiệm vụ trên các vùng biển đảo có hoàn cảnh khó khăn. Đã chú trọng nghiên cứu, tổng kết và nhân rộng các mô hình công tác nhân đạo có hiệu quả tại cộng đồng; phát triển một số trung tâm chăm sóc, nuôi dưỡng người già; nhân rộng mô hình dạy nghề, tạo việc làm cho người khuyết tật, nạn nhân chất độc da cam.

Thông qua các cuộc vận động trợ giúp, năng lực vận động nhân đạo, tính chuyên nghiệp trong hoạt động nhân đạo của tổ chức Hội và các cơ quan, tổ chức khác ở nhiều nơi được nâng lên; sự phối hợp với các ngành, đoàn thể, các tổ chức trong hoạt động nhân đạo được củng cố, từng bước khẳng định vai trò nòng cốt, cầu nối, điều phối của Hội trong hoạt động nhân đạo, góp phần giảm bớt chồng chéo, trùng lặp, thiếu công bằng trong hoạt động nhân đạo.

Hạn chế: Trong quá trình thực hiện cứu trợ khẩn cấp, trợ giúp nhân đạo, thì ngoài các cấp hội, còn có nhiều tổ chức, hội khác tham gia vận động, quyên góp tiền, hiện vật để hỗ trợ cho những người nghèo, người bị ảnh hưởng thiên tai, thảm họa, các đối tượng yếu thế khác và khi thực hiện đã không phối hợp với Hội Chữ thập đỏ, nên việc quyên góp, cứu trợ, trợ giúp nhân đạo cho các đối tượng thường bị trùng lặp, chồng chéo hoặc có nhiều đối tượng không được trợ giúp.

2.2. Đối với hoạt động chữ thập đỏ về chăm sóc sức khoẻ (Điều 8)

Thực hiện Luật hoạt động chữ thập đỏ và Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28/8/2014 quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo, trong những năm qua, Hội Chữ thập đỏ các cấp đã phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế, các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khoẻ nhân dân, tổ chức khám chữa bệnh cho những người nghèo, nạn nhân chất độc da cam, người già cô đơn; thực hiện vệ sinh,

phòng bệnh, tiêm phòng, chống dịch, cung cấp thuốc miễn phí, nước sạch cho nhân dân, phòng chống sốt rét, bướu cổ, phòng chống HIV/AIDS...; ở một số địa phương còn tổ chức bếp ăn miễn phí cho bệnh nhân nghèo tại các bệnh viện. Đặc biệt, từ năm 2014, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam phối hợp với Bộ Y tế, Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam và Hội Thầy thuốc trẻ Việt Nam triển khai chương trình khám, chữa bệnh nhân đạo với chủ đề “*Chung sức hành động vì sức khỏe cộng đồng*” dành cho người nghèo, gia đình chính sách, đồng bào dân tộc thiểu số, các huyện nghèo, xã biên giới, hải đảo. Sau 4 năm (2014 - 2018) thực hiện, đã tổ chức được 13.449 đợt khám bệnh, tư vấn sức khỏe, cấp thuốc miễn phí cho 6.041.923 lượt người, trị giá tiền thuốc trên 552 tỷ đồng; thu hút sự tham gia của hơn 257 ngàn lượt y, bác sĩ quân, dân y, dược sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên và cán bộ, chiến sỹ, hội viên, tình nguyện viên các cấp Hội. Phối hợp với Hội nạn nhân chất độc da cam/Dioxin Việt Nam tuyên truyền hậu quả, tác hại của chất độc Dioxin, chăm sóc, giúp đỡ, bảo vệ nạn nhân da cam; chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm trong các hoạt động phẫu thuật, chỉnh hình phục hồi chức năng, hỗ trợ đời sống nạn nhân và gia đình nạn nhân chất độc da cam.

Các cấp Hội cũng đã tiến hành rà soát, củng cố hệ thống trạm, điểm sơ cấp cứu; đào tạo, tập huấn cho các tập huấn viên, hướng dẫn viên và tình nguyện viên sơ cấp cứu; đã sơ cứu cho gần 140 nghìn người, trong đó có trên 60 nghìn nạn nhân tai nạn giao thông. Ở các tỉnh, thành phố, lãnh đạo các cấp Hội đã tham gia thành viên Ban an toàn giao thông cùng cấp.

Ở nhiều địa phương, Hội Chữ thập đỏ cấp tỉnh đã phối hợp với các cơ quan, tổ chức, nhất là các bệnh viện lớn ở Trung ương tổ chức khám bệnh, cấp thuốc miễn phí cho nhân dân địa phương.

Các cấp Hội đã tổ chức 2.867 phòng thuốc Nam nhân đạo, 1.189 cơ sở khám, chữa bệnh Chữ thập đỏ, 260 đội khám, chữa bệnh Chữ thập đỏ lưu động, thường xuyên tổ chức khám bệnh, tư vấn sức khỏe, cấp thuốc miễn phí, hỗ trợ phẫu thuật mắt, phẫu thuật tim bẩm sinh, phục hồi chức năng...

Chỉ tính riêng trong 5 năm (2012 - 2017), các cấp hội cùng với ngành y tế, các tổ chức khác, nhà hảo tâm đã quyên góp, trợ giúp cho hoạt động chăm sóc sức khỏe nhân dân với tổng trị giá đạt 2.792 tỷ đồng, trợ giúp cho hơn 41,7 triệu lượt người, tăng gấp 2,3 lần về giá trị so với 5 năm trước đó.

Hạn chế: Ở một số địa phương sự phối hợp giữa các cấp hội với các cơ sở y tế chưa chặt chẽ, chưa thường xuyên; kinh phí, phương tiện, trang thiết bị, thuốc cho hoạt động khám, chữa bệnh còn ít; công tác huy động sự tham gia của xã hội và vận động nguồn lực để triển khai các cơ sở khám, chữa bệnh còn hạn chế; một số quy định của Thông tư 30/2014/TT-BYT liên quan đến hoạt động khám, chữa bệnh nhân đạo còn bất cập làm hạn chế việc khám, chữa bệnh.

2.3. Đối với hoạt động chữ thập đỏ về sơ cấp cứu ban đầu (Điều 9)

Trung ương Hội đã phối hợp với các Bộ, ngành, tổ chức có liên quan triển khai nhiều chương trình phối hợp về sơ cấp cứu an toàn giao thông và ban hành theo thẩm

quyền các quy chế, văn bản, kế hoạch nhằm phát triển hoạt động sơ cấp cứu chuyên nghiệp và tăng cường sự quản lý đối với hoạt động này.

Ở nhiều tỉnh, thành phố đã thành lập các trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ; đến nay cả nước đã có hơn 400 trạm, điểm sơ cấp cứu; xây dựng mạng lưới tình nguyện viên sơ cấp cứu, được trang bị kiến thức, tập huấn về kỹ năng sơ cấp cứu cơ bản; thành lập các điểm sơ cấp cứu tại các xã, thị trấn...

Hội Chữ thập đỏ các cấp đã tổ chức hàng nghìn lớp tập huấn kỹ năng sơ cấp cứu cho cán bộ, hội viên, nhân dân, giáo viên tại các trường học...; phối hợp với Ban An toàn giao thông cấp tỉnh tuyên truyền an toàn giao thông và sơ cấp cứu nạn nhân tai nạn giao thông tại cộng đồng, tập huấn kiến thức về kỹ năng sơ cấp cứu cho tình nguyện viên tại cơ sở. Các cán bộ, hội viên được tập huấn đã tích cực thực hiện công tác sơ cấp cứu tại địa phương khi có tai nạn xảy ra, đã sơ cứu kịp thời cho hàng nghìn nạn nhân bị tai nạn giao thông đường bộ. Đến nay, toàn Hội có 13 Trung tâm/cơ sở huấn luyện sơ cấp cứu chữ thập đỏ; đào tạo và chuẩn hóa được 230 tập huấn viên và 75 hướng dẫn viên đảm bảo đủ số lượng tham gia huấn luyện, phổ biến kiến thức và kỹ năng sơ cấp cứu cho cộng đồng.

Hạn chế: Trong hoạt động sơ cấp cứu ban đầu còn có nhiều khó khăn, thiếu kinh phí, phương tiện, nên việc tổ chức tập huấn kỹ năng sơ cấp cứu còn hạn chế; việc hỗ trợ, trang bị dụng cụ còn ít, nên việc sơ cấp cứu ban đầu còn hạn chế.

2.4. Đối với hoạt động chữ thập đỏ về hiến máu nhân đạo, hiến mô, bộ phận cơ thể người và hiến xác (Điều 10)

- Về công tác hiến máu nhân đạo:

Hoạt động hiến máu nhân đạo luôn được các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm chỉ đạo và có bước đột phá mới. Ở nhiều địa phương công tác tuyên truyền, vận động hiến máu nhân đạo đã được Ban Chỉ đạo các cấp và một số sở, ban, ngành, đoàn thể, lực lượng vũ trang, trường học quan tâm thực hiện. Các cấp Hội luôn làm tốt vai trò tham mưu và thực hiện chức năng của cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo vận động hiến máu nhân đạo cùng cấp. Đến năm 2019, cả nước có 99,4% số đơn vị cấp huyện và 83,7% số đơn vị cấp xã lập Ban Chỉ đạo vận động hiến máu nhân đạo; thành lập hơn 3.200 câu lạc bộ hiến máu tình nguyện với trên 129.200 thành viên. Đã tổ chức tập huấn cho 192.900 lượt tình nguyện viên nòng cốt về tuyên truyền, vận động hiến máu tình nguyện; vận động trên 16.795.530 lượt người hiến máu; tôn vinh, khen thưởng hàng chục vạn tập thể, cá nhân và gia đình có thành tích hiến máu và vận động hiến máu tình nguyện; tổ chức tốt các chiến dịch truyền thông lớn về hiến máu.

Trong 10 năm (từ năm 2009 - 2019), tổng lượng máu tiếp nhận đạt gần 12 triệu đơn vị máu (tương đương gần 3 triệu lít máu), trong đó tỷ lệ hiến máu tình nguyện luôn tăng cao, chiếm 98,3%.

Hạn chế: Việc vận động hiến máu nhân đạo, bảo quản máu còn bất cập, chưa có chính sách động viên, khuyến khích những tổ chức, cá nhân đã tham gia tích cực

hiến máu nhân đạo và vận động hiến máu; ngân sách cho công tác tuyên truyền, vận động hiến máu và xử lý, bảo quản máu đã được tiếp nhận còn ít.

- Về công tác tuyên truyền, vận động hiến mô, hiến tạng, hiến xác:

Trong những năm qua đã có những bước phát triển mạnh mẽ, bước đầu tạo được hiệu ứng tốt đẹp, được các tầng lớp nhân dân hưởng ứng. Thông tin về giá trị, ý nghĩa của việc hiến tạng mô, tạng nhân đạo; về quyền, nghĩa vụ, quy trình, thủ tục, địa chỉ đăng ký hiến tạng mô, tạng đã từng bước được phổ biến rộng rãi trong xã hội, làm cho người dân hiểu rõ hơn ý nghĩa nhân văn của hoạt động này, góp phần tăng mạnh mẽ số ca hiến, ghép tạng trong thời gian vừa qua; đã được nhiều tỉnh, thành phố triển khai thực hiện và thu được kết quả tích cực; tính đến tháng 7/2019 đã có trên 25.000 người đăng ký hiến tạng mô, tạng và đã tiến hành ghép được 3.193, trong đó: ghép thận 3.047 ca, ghép tim 26 ca, ghép gan 116 ca...

Hạn chế: Một số quy định của Luật Hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người và hiến, lấy xác năm 2006 đến nay không còn phù hợp với thực tiễn. Nhận thức về hiến mô, hiến tạng và hiến xác trong nhân dân chưa được đầy đủ, có nhiều người chưa mạnh dạn đăng ký, vẫn có tâm lý e dè, nặng yếu tố tâm linh. Chưa có những chiến dịch truyền thông rộng lớn để vận động, tạo hiệu ứng lan tỏa như phong trào hiến máu tình nguyện.

2.5. Đối với hoạt động chữ thập đỏ về tìm kiếm tin tức thân nhân thất lạc do chiến tranh, thiên tai, thảm họa (Điều 11)

Thực hiện Luật hoạt động Chữ thập đỏ, trong hơn 10 năm qua các cấp Hội và các cơ quan, tổ chức có liên quan đã phối hợp với các tổ chức nước ngoài tiếp tục thực hiện các hoạt động phục hồi liên lạc gia đình (RFL). Hội Chữ thập đỏ Việt Nam phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Chữ thập đỏ quốc tế, các Hội Chữ thập đỏ các nước để trao đổi, cung cấp thông tin liên quan đến những người bị thất lạc do chiến tranh, thiên tai, thảm họa.

Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đã thành lập mạng lưới gồm 64 cán bộ kết nối liên lạc gia đình (gồm: Trung ương Hội và 63 tỉnh, thành Hội); đã tiếp nhận và xử lý 69 đơn yêu cầu tìm kiếm, 70 tin nhắn, cuộc điện thoại yêu cầu tìm kiếm; hỗ trợ hồi hương 02 trường hợp; hoàn thành các biểu mẫu, tờ rơi về tìm kiếm tin tức thân nhân; tập huấn 316 cán bộ về kết nối liên lạc gia đình.

2.6. Đối với hoạt động chữ thập đỏ về tuyên truyền các giá trị nhân đạo (Điều 12)

Trung ương Hội và các cấp Hội địa phương đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức khác tổ chức tuyên truyền về các giá trị nhân đạo, như Truyền thống nhân văn, nhân ái của dân tộc, tư tưởng nhân đạo của Hồ Chí Minh; các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác nhân đạo; chặng đường lịch sử, sự nghiệp nhân đạo và các hoạt động của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, Chương trình “Sức mạnh nhân đạo”, Lễ kỷ niệm 70 năm ngày thành lập Hội, lễ phát động “Tháng Nhân đạo”, các hoạt động nhân đạo khác.

Ở nhiều địa phương, các cơ quan thông tin đại chúng đã phối hợp với Hội Chữ thập đỏ cùng cấp tuyên truyền, làm lan tỏa và sâu sắc hơn các giá trị nhân đạo, truyền thống nhân ái của dân tộc, của nhân dân ta trong hoạt động nhân đạo; thực hiện Chương trình “*Kết nối yêu thương*” giúp đỡ các đối tượng khó khăn; về các hoạt động nhân đạo; biểu tượng chữ thập đỏ và vận động các nguồn lực cho hoạt động nhân đạo.

Công thông tin điện tử của Trung ương Hội và của nhiều tỉnh, thành Hội đã tích cực tuyên truyền các giá trị nhân đạo; có 36/63 tỉnh, thành Hội xây dựng được các chuyên trang Chữ thập đỏ, chuyên mục nhân đạo trên báo, Đài phát thanh truyền hình địa phương, dành thời lượng lớn cho việc giới thiệu các địa chỉ nhân đạo. Trong 5 năm gần đây, trung bình mỗi năm có khoảng 50.000 tin, bài tuyên truyền về hoạt động nhân đạo, hoạt động Chữ thập đỏ được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của Trung ương, địa phương và các ấn phẩm báo chí của Hội.

Ngoài ra, các cấp Hội còn tổ chức các hội nghị, tọa đàm, gặp gỡ, giao lưu, đối thoại; phát hành tờ rơi, pano, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu trong các dịp kỷ niệm; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, các hội thi... để tuyên truyền các giá trị nhân đạo. Mỗi năm, các cấp Hội Chữ thập đỏ tổ chức trên 44.000 buổi tuyên truyền tại cộng đồng.

Thông qua các hoạt động tuyên truyền các giá trị nhân đạo đã góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, hội viên và các tầng lớp nhân dân về mục đích, ý nghĩa của hoạt động nhân đạo, hoạt động Chữ thập đỏ, truyền thống nhân ái, tình yêu thương con người, tinh thần đoàn kết của dân tộc Việt Nam, qua đó lôi cuốn các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia các hoạt động nhân đạo.

Hạn chế: Còn chưa có nhận thức, khái niệm thống nhất về nhân đạo và giá trị nhân đạo, do vậy, nội dung tuyên truyền các giá trị nhân đạo chưa được chỉ đạo và triển khai thống nhất từ Trung ương đến cơ sở. Có sự nhầm lẫn giữa tuyên truyền các hoạt động của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam với tuyên truyền các giá trị nhân đạo. Hoạt động tuyên truyền các giá trị nhân đạo còn chưa được triển khai đồng bộ, mọi nơi; nội dung tuyên truyền chưa rõ, chưa toàn diện. Kinh phí, phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác tuyên truyền ở cấp huyện và cơ sở còn ít; mạng lưới cán bộ còn ít, hạn chế kỹ năng, phương pháp tuyên truyền....

2.7 Đối với hoạt động chữ thập đỏ về phòng ngừa, ứng phó thảm họa (Điều 13)

Về công tác phòng ngừa, ứng phó thảm họa, thiên tai luôn được Đảng, Nhà nước và xã hội quan tâm, coi đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng. Chính vì vậy hàng năm, cấp ủy, chính quyền chỉ đạo các cơ quan, tổ chức hữu quan xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng ngừa, ứng phó thiên tai, thảm họa.

Ở nhiều địa phương các cấp hội và các cơ quan, tổ chức đã tổ chức nhiều hoạt động phòng ngừa, ứng phó thảm họa, thiên tai, như đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, hội viên, tình nguyện viên, các tầng lớp nhân dân về phòng ngừa, ứng phó thảm họa trên các phương tiện thông tin đại chúng và hướng dẫn kỹ năng phòng tránh, ứng phó thiên tai, thảm họa; đào tạo, bồi

dưỡng các tập huấn viên, hướng dẫn viên phòng ngừa, ứng phó thảm họa; xây dựng cộng đồng an toàn, có khả năng phòng, chống và thích ứng với biến đổi khí hậu; xây dựng lực lượng ứng phó thảm họa tại cộng đồng; chủ động chuẩn bị tiền, hàng, trang thiết bị cần thiết, sẵn sàng tham gia cứu trợ khi thiên tai, thảm họa xảy ra. Đến cuối năm 2017 đã có 60/63 tỉnh, thành phố (95,2%) có kinh phí dự phòng hoặc có Quỹ cứu trợ khẩn cấp/quỹ trợ giúp nhân đạo, có một số tỉnh, thành Hội có mức kinh phí dự phòng từ 2 đến 3 tỷ đồng. Ở nhiều địa phương được trang bị phương tiện phục vụ phòng ngừa, ứng phó thảm họa, như: hệ thống cảnh báo sớm, nhà cộng đồng chống bão lũ, đường tránh nạn, cầu treo, kè, áo phao, thùng hàng gia đình, phao cứu sinh, mũ bảo hộ, mũ cứng, bộ quần áo đi mưa, ủng, đèn pin, loa cầm tay và các hàng hóa thiết yếu khác... Đến nay, có 52/63 tỉnh, thành Hội là thành viên Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh. Ở nhiều tỉnh, thành phố đã thành lập các đội ứng phó thảm họa, triển khai các hoạt động quản lý rủi ro thiên tai, thảm họa dựa vào cộng đồng và xây dựng cộng đồng an toàn; ở các vùng hay xảy ra thiên tai đã xây dựng đội ứng phó thảm họa ở cơ sở. Ở các địa phương, khi thiên tai xảy ra, đã kịp thời ☐ uy động các lực lượng, phương tiện, thông tin tuyên truyền, di dời dân sơ tán, tham gia cứu hộ, cứu nạn và cứu trợ, làm vệ sinh môi trường, cấp phương tiện cứu hộ, cứu nạn; đã vận động các tổ chức, cá nhân ở trong và ngoài nước ủng hộ các địa phương bị ảnh hưởng bởi bão, lũ, rét đậm, rét hại, hạn hán và tổ chức cứu trợ cho nhiều cá nhân, gia đình bị ảnh hưởng thiên tai, thảm họa...

Trong 10 năm qua, tổng trị giá hoạt động tham gia phòng ngừa, ứng phó thảm họa của toàn Hội đạt gần 542,8 tỷ đồng, trợ giúp hơn 2,13 triệu lượt người.

Hạn chế: Việc đầu tư cho các hoạt động phòng ngừa, ứng phó thảm họa ở một số nơi còn chưa được quan tâm thỏa đáng; công tác vận động nguồn lực, xây dựng quỹ dự trữ chưa có sự chuyển biến tích cực, nguồn lực ứng phó của một số cấp Hội còn ít, chờ đợi từ sự hỗ trợ bên ngoài, mức dư các quỹ thấp so với yêu cầu hoạt động; công tác thông tin, thống kê, báo cáo thiếu chính xác.

3. Về Biểu tượng trong hoạt động Chữ thập đỏ (Chương III)

- Thực hiện Luật hoạt động Chữ thập đỏ, trong những năm qua các cấp Hội đã sử dụng biểu tượng Chữ thập đỏ và biểu trưng Hội Chữ thập đỏ Việt Nam khá nghiêm túc, thể hiện rõ màu cờ, sắc áo của tổ chức Hội. Trung ương Hội đã ban hành Bộ tài liệu hướng dẫn sử dụng, nhận diện thương hiệu Chữ thập đỏ, góp phần tạo sự thống nhất, đồng bộ trong sử dụng Biểu tượng khi triển khai các hoạt động Chữ thập đỏ. Các cấp Hội cũng chú trọng tuyên truyền về Biểu tượng và cách sử dụng Biểu tượng Chữ thập đỏ thông qua phương tiện thông tin đại chúng, Internet, thông qua các hoạt động của Hội; tổ chức các cuộc thi viết, thi ảnh về Biểu tượng Chữ thập đỏ. Qua đó góp phần nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân, các tầng lớp nhân dân về Biểu tượng Chữ thập đỏ, về hoạt động nhân đạo và hoạt động của Hội Chữ thập đỏ.

- Bộ Y tế đã có một số văn bản chỉ đạo, yêu cầu các cơ sở y tế không sử dụng sai mục đích Biểu tượng Chữ thập đỏ trong các hoạt động khám, chữa bệnh và các

hoạt động nghiệp vụ liên quan của Ngành. Đài truyền hình Việt Nam, một số cơ quan báo chí đã phối hợp với Hội Chữ thập đỏ tuyên truyền chuyên đề về Biểu tượng.

Hạn chế: Tình trạng vi phạm việc sử dụng Biểu tượng chữ thập đỏ vẫn diễn ra khá phổ biến; có nhiều tổ chức, cá nhân đã lạm dụng, sử dụng Biểu tượng Chữ thập đỏ sai mục đích và tùy tiện, nhất là sử dụng tại không ít các cơ sở khám chữa bệnh, nhà thuốc, xe cứu thương, các chương trình truyền hình liên quan đến chăm sóc sức khỏe, các mặt hàng kinh doanh chăm sóc sức khỏe, hóa mỹ phẩm, quảng cáo, các chương trình chăm sóc sức khỏe, v v Hội Chữ thập đỏ chưa tham mưu Chính phủ ban hành văn bản quy phạm pháp luật nhằm thực hiện các quy định trong Chương III về Biểu tượng trong hoạt động chữ thập đỏ.

4. Về vận động, quyên góp, tiếp nhận, quản lý, sử dụng nguồn lực cho hoạt động Chữ thập đỏ (Chương IV)

4.1. Về việc vận động, quyên góp tiền, hiện vật và các nguồn lực khác trong nước cho hoạt động chữ thập đỏ

Trong những năm qua, công tác tuyên truyền, vận động các nguồn lực (tiền, hiện vật, các nguồn lực khác) để trợ giúp, hỗ trợ cho những người nghèo, người khuyết tật, nhiễm chất độc da cam, người già cô đơn, những người dân ở nơi xảy ra thiên tai, bão, lũ, hạn hán, v v ... luôn được các cấp ủy Đảng, chính quyền chỉ đạo sát sao và các cấp hội, cơ quan, tổ chức khác thực hiện bằng các hình thức khác nhau để vận động các cơ quan, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm cùng chung tay, góp sức trợ giúp, ủng hộ nguồn lực.

Công tác tuyên truyền, vận động nguồn lực đã bám sát và thực hiện đúng các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhất là các quy định của pháp luật về hoạt động chữ thập đỏ. Các cơ quan thông tin đại chúng, đài truyền hình, phát thanh, báo chí và Công thông tin điện tử nhân đạo đã tích cực tham gia tuyên truyền, vận động các cơ quan, tổ chức và nhân dân trong khắp mọi miền đất nước, cũng như cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài để ủng hộ, hỗ trợ các nguồn lực cho các đối tượng khó khăn.

Ở các tỉnh, thành phố, việc tổ chức vận động, tiếp nhận tiền, hiện vật và các nguồn lực khác cho hoạt động chữ thập đỏ đều được Ủy ban nhân dân cùng cấp chỉ đạo thực hiện, bảo đảm đúng các quy định của pháp luật. Đặc biệt là khi có thiên tai lớn xảy ra ở trong nước hoặc ở nước ngoài, hưởng ứng lời kêu gọi ủng hộ của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, Hội Chữ thập đỏ và các cơ quan, tổ chức đã xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy Đảng, Ủy ban nhân dân cùng cấp để tổ chức vận động các tầng lớp nhân dân, cơ quan, tổ chức, cá nhân hỗ trợ, ủng hộ tiền, hiện vật. Việc vận động quyên góp nguồn lực còn được gắn với các phong trào „Tết vì người nghèo, chất độc màu da cam” ...Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ đỏ”, v v

Trong công tác vận động nguồn lực, các cấp Hội đã chủ động tự mình hoặc phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan vận động các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, nhà hảo tâm, các tầng lớp nhân dân tham gia hỗ trợ tiền, hiện vật,

nguồn lực khác cho các hoạt động chữ thập đỏ; đã phát triển các mô hình gây quỹ truyền thống, ủng hộ xây dựng công trình nhân đạo, nhân tin ủng hộ; v v ... Một số tỉnh, thành Hội đã thành lập Hội đồng bảo trợ, Ban bảo trợ hoạt động Chữ thập đỏ; ký kết Chương trình hợp tác với một số doanh nghiệp trong hoạt động nhân đạo.

Ở hầu hết các địa phương, các cấp Hội Chữ thập đỏ sau khi tiếp nhận được tiền, hiện vật từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, những người hảo tâm đã báo cáo kết quả hỗ trợ với cấp ủy, chính quyền cùng cấp và xin ý kiến chỉ đạo trước khi thực hiện các hoạt động trợ giúp, cứu trợ cho những người nghèo, có hoàn cảnh khó khăn, v v ... Việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng tiền, hiện vật từ các tổ chức, cá nhân và hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho hoạt động Chữ thập đỏ đảm bảo công khai, minh bạch, sử dụng có hiệu quả và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Việc phân phát tiền, hiện vật cho các đối tượng thụ hưởng được thực hiện chặt chẽ, đúng mục đích, công khai, minh bạch và chưa để xảy ra thất thoát. Công tác báo cáo, quyết toán nguồn thu, chi hằng năm với đơn vị Tài chính cùng cấp được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Hạn chế: Việc vận động tiền, hiện vật cho hoạt động nhân đạo, từ thiện nói chung, cho hoạt động chữ thập đỏ nói riêng được quy định ở nhiều văn bản quy phạm pháp luật khác nhau, không chỉ gây khó khăn cho công tác vận động, mà còn gây khó khăn trong quản lý nhà nước đối với hoạt động vận động nguồn lực của các tổ chức, cá nhân. Xu hướng phát triển những nhóm từ thiện tự nguyện, tự phát cùng với việc vận động nguồn lực qua các kênh khác nhau (truyền thống, phi truyền thống) vẫn chưa được kiểm soát, chưa được quản lý bằng các quy định pháp luật. Hoạt động vận động nguồn lực cho hoạt động nhân đạo, từ thiện và hoạt động chữ thập đỏ thường diễn ra trong cùng thời điểm, cùng địa bàn, dẫn đến chồng chéo, nguồn lực phân tán, manh mún. Quản lý nhà nước đối với hoạt động này mới tiếp cận đến một số cơ quan, tổ chức, còn nhiều cơ quan, tổ chức, các nhóm từ thiện tự nguyện nằm ngoài sự quản lý nhà nước trong hoạt động vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn lực. Việc thất thoát, lợi dụng, tư lợi trong hoạt động vận động và sử dụng nguồn lực đã và đang xảy ra nhưng không kiểm soát được.

4.2. Về việc vận động, quyên góp tiền, hiện vật và các nguồn lực khác từ nước ngoài, tổ chức quốc tế cho hoạt động chữ thập đỏ

Bên cạnh việc tăng cường vận động các nguồn lực trong nước, thì Trung ương Hội đã quan tâm đến việc vận động các nguồn lực từ nước ngoài, các tổ chức quốc tế bằng các hình thức khác nhau để có thêm nguồn lực trợ giúp cho các đối tượng đang gặp nhiều khó khăn ở trong nước. Việc vận động, tiếp nhận các nguồn lực từ nước ngoài, tổ chức quốc tế luôn thực hiện đúng chủ trương của Đảng, các quy định của pháp luật. Trung bình mỗi năm, Trung ương Hội đã triển khai thực hiện trên 20 dự án tài trợ từ các đối tác quốc tế với tổng kinh phí giải ngân trên 100 tỷ. Đồng thời, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam còn tiếp nhận tài trợ từ Cơ quan Phát triển của Liên hợp quốc (UNDP), Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF), Cơ quan Phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID) và tài trợ của các Hội Chữ thập đỏ Nhật Bản, Trung Quốc, Sing-ga-po, v v ... Các nguồn kinh phí này chủ yếu chi cho hoạt động phòng ngừa, ứng phó thảm họa,

cứu trợ khẩn cấp, giảm thiểu rủi ro thảm họa, thích ứng với biến đổi khí hậu, xây dựng quỹ, chăm sóc sức khỏe ban đầu, sơ cấp cứu, chương trình nước sạch, vệ sinh môi trường, công tác xã hội và hoạt động nhân đạo khác.

Đồng thời trong những năm qua, Trung ương Hội cũng đã kịp thời chỉ đạo các cấp Hội vận động ủng hộ các nước khác bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi thiên tai, như ủng hộ khắc phục hậu quả thảm họa, thiên tai ở Nepal, Philipin, Nga, v v ..

4.3. Về việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng tiền hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho hoạt động chữ thập đỏ trong những năm qua.

Thực hiện quy định của Luật hoạt động Chữ thập đỏ về hỗ trợ ngân sách, từ năm 2009 đến 2019, cơ quan có thẩm quyền đã bố trí ngân sách nhà nước hàng năm cho hoạt động Chữ thập đỏ với tổng kinh phí là 1.058 tỷ đồng. Cụ thể là vốn trong nước 391 tỷ (chi thường xuyên 234 tỷ, chi đầu tư phát triển 153,8 tỷ và chi khác) và vốn ngoài nước (viện trợ) 667 tỷ đồng. Nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp, hỗ trợ cho các cấp hội địa phương do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện với tổng kinh phí là 2.938, 776 tỷ đồng từ năm 2012 đến 2019.

Các nguồn ngân sách nhà nước được hỗ trợ nêu trên là nguồn lực rất quan trọng, đã được các cấp Hội chữ thập đỏ từ trung ương đến địa phương quản lý, sử dụng đúng mục đích và được thanh quyết toán theo đúng quy định của pháp luật.

Việc sử dụng ngân sách hỗ trợ luôn đạt hiệu quả cao: cứ 1 đồng hỗ trợ từ ngân sách nhà nước, Hội vận động được từ 8 đến 14 đồng cho người nghèo.

Hạn chế: Việc hỗ trợ ngân sách có biểu hiện cào bằng, hành chính. Chính phủ chưa có cơ chế hỗ trợ ngân sách dựa trên hiệu quả hoạt động và căn cứ vào các việc mà Đảng và Nhà nước giao cho Hội. Còn thiếu cơ chế khuyến khích Hội kết hợp vận động nguồn lực cho hoạt động chữ thập đỏ với việc trích tỷ lệ % từ nguồn vận động được hoặc cơ chế "đối ứng" từ ngân sách nhà nước hoặc tổ chức hoạt động sản xuất, dịch vụ, tạo nguồn kinh phí hỗ trợ hoạt động các cơ quan chuyên trách của Hội.

5. Về miễn, giảm thuế đối với hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động chữ thập đỏ (Điều 20).

Thực hiện quy định của Luật hoạt động chữ thập đỏ, trong 10 năm qua các cơ quan chức năng đã không đánh thuế vào những hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động nhân đạo, hoạt động chữ thập đỏ, cụ thể là:

- Các hàng hóa viện trợ cho hoạt động nhân đạo, hoạt động chữ thập đỏ không phải chịu thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu theo quy định của pháp luật và không chịu thuế giá trị gia tăng.

- Hội chữ thập đỏ các cấp đã sử dụng tiền viện trợ để mua hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động nhân đạo, hoạt động chữ thập đỏ thì được khấu trừ và được hoàn thuế giá trị gia tăng đã trả cho hàng hóa, dịch vụ đó.

- Tổ chức nhận tài trợ để sử dụng cho hoạt động nhân đạo thì thu nhập từ tài trợ này được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Đã miễn, giảm thuế thu nhập cá nhân có thu nhập từ hoạt động từ thiện, nhân đạo, hoạt động chữ thập đỏ; miễn giảm thuế sử dụng đất phi nông nghiệp vào mục đích nhân đạo, hoạt động chữ thập đỏ theo quy định của pháp luật.

Hạn chế: Hội rất khó chủ động nguồn kinh phí đóng thuế giá trị gia tăng, nhất là đối với các dự án lớn. Trong nhiều trường hợp, ngân sách dự án không bao gồm các khoản thuế, phí, nếu chính quyền địa phương không bố trí ngân sách đối ứng thì dự án không thể triển khai được và việc này cũng chưa được quy định cụ thể trong văn bản quy phạm pháp luật. Trong trường hợp phải sử dụng ngân sách dự án (kể cả hình thức tạm ứng) thì thường gây băn khoăn cho các nhà tài trợ, ảnh hưởng đến vận động nguồn lực, nhất là từ các đối tác quốc tế. Thủ tục hoàn thuế phức tạp, thời gian hoàn thuế thường chậm, ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ của dự án hoặc tiến độ của hoạt động chữ thập đỏ.

6. Về việc thanh tra, kiểm tra, giám sát việc vận động, quyên góp, tiếp nhận, quản lý và sử dụng tiền, hiện vật cho hoạt động chữ thập đỏ

Ở nhiều tỉnh, thành phố, các cơ quan chức năng đã tiến hành thanh tra, kiểm tra, giám sát việc vận động, quyên góp, tiếp nhận, quản lý và sử dụng tiền, hiện vật và các nguồn lực khác cho các hoạt động chữ thập đỏ, cũng như việc công khai, minh bạch về các hoạt động này. Qua việc thanh tra, kiểm tra, giám sát, cho thấy các hoạt động vận động, quyên góp, quản lý và tổ chức việc cứu trợ, phân phát tiền, hiện vật, nguồn lực cho các đối tượng được thụ hưởng là cơ bản được thực hiện kịp thời, có hiệu quả, đúng các quy định của pháp luật có liên quan; các đối tượng được thụ hưởng đáp ứng các điều kiện, ít bị trùng lặp.

Hạn chế: Việc kiểm tra, thanh tra, giám sát của các cơ quan chức năng chưa được thực hiện thường xuyên và ở các nơi, có địa phương chưa thực hiện kiểm tra, thanh tra, giám sát; có những trường hợp thanh tra, kiểm tra, giám sát còn hình thức, chưa sâu sát.

7. Về quỹ hoạt động chữ thập đỏ

Thực hiện các quy định của Luật về Quỹ hoạt động chữ thập đỏ, Hội Chữ thập đỏ các cấp đã xin ý kiến chỉ đạo và tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền cùng cấp về xây dựng Quỹ hoạt động chữ thập đỏ và tiến hành vận động, thu kinh phí cho quỹ. Trung ương Hội đã tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ địa phương về việc xây dựng quỹ, quản lý và sử dụng nguồn lực của quỹ; phát hành bộ tài liệu về vận động quỹ. Việc vận động xây dựng, thu quỹ hoạt động chữ thập đỏ đã được các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân ủng hộ.

Nhiều tỉnh, thành Hội đã tổ chức tập huấn, bố trí cán bộ cho công tác xây dựng quỹ, ký kết với các tổ chức, nhà hảo tâm và nhiều cách làm sáng tạo, hiệu quả cho xây dựng quỹ và vận động nguồn lực cho quỹ. Đến nay, số dư của Quỹ hoạt động chữ thập đỏ của các cấp Hội trung bình đạt 3-5 triệu đồng ở cấp cơ sở, 20-50 triệu đồng ở

cấp huyện, trên 100 triệu đồng ở cấp tỉnh. Các nguồn lực của quỹ đã phục vụ kịp thời các hoạt động chữ thập đỏ khi cần thiết, như cứu trợ khẩn cấp, trợ giúp nhân đạo, chăm sóc sức khỏe, sơ cấp cứu ban đầu ... Việc thu, nộp, quản lý và sử dụng nguồn lực của Quỹ được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật, quy chế hoạt động của Quỹ.

Hạn chế: Ở một số tỉnh vẫn còn không ít Hội Chữ thập đỏ, nhất là ở cấp cơ sở chưa thành lập Quỹ hoạt động chữ thập đỏ; nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ cho Quỹ còn khiêm tốn, chưa đáp ứng yêu cầu; đội ngũ cán bộ hội chưa thường xuyên vận động để tạo lập quỹ. Việc quy định mức Quỹ hoạt động chữ thập đỏ các cấp, nhất là cấp tỉnh 1 tỷ đồng là quá cao - nhiều địa phương không thể huy động được, cần giảm xuống thấp hơn.

8. Hợp tác quốc tế về hoạt động Chữ thập đỏ (Chương V)

- Trên cơ sở quy định của Luật hoạt động chữ thập đỏ, Công tác hợp tác quốc tế về hoạt động nhân đạo tiếp tục được đẩy mạnh, phát huy; quan hệ hợp tác với Hiệp hội Chữ thập đỏ - Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế, Ủy ban Chữ thập đỏ quốc tế và các Hội chữ thập đỏ các nước tiếp tục được củng cố, tăng cường; vai trò của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam trong Phong trào Chữ thập đỏ - Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế tiếp tục được khẳng định. Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đã chủ động tổ chức vận động nguồn lực và tăng cường mối quan hệ hữu nghị, hợp tác với Hội Chữ thập đỏ các nước Úc, Niu-zi-lân, Na-uy, Nhật Bản, Lào, Mỹ, Đức, v v ...; tiếp tục củng cố và phát triển mối quan hệ truyền thống với Hội Chữ thập đỏ Lào và Cam-pu-chia. Trung bình mỗi năm, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam tiếp nhận và tổ chức thực hiện khoảng trên 10 dự án; đã đón tiếp hàng trăm đoàn quốc tế đến thăm, làm việc tại Việt Nam, đã tranh thủ sự ủng hộ nhân đạo của các nước, tổ chức quốc tế để có thêm nguồn lực hỗ trợ, trợ giúp cho những người có hoàn cảnh khó khăn ở trong nước, học hỏi kinh nghiệm về công tác nhân đạo; đồng thời đã tổ chức các đoàn của Hội chữ thập đỏ Việt Nam đi thăm, vận động nguồn lực và phát triển quan hệ đối tác mới ở các nước.

Một số tỉnh, thành Hội đã tăng cường hoạt động đối ngoại, tranh thủ sự giúp đỡ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam; đã phát huy tốt vai trò của hội đoàn Việt kiều, hội đồng hương trong vận động nguồn lực cho hoạt động nhân đạo. Hội Chữ thập đỏ nhiều tỉnh Việt Nam có chung biên giới với Lào, Cam-pu-chia đã tổ chức hoạt động nhân đạo dành cho bà con nghèo ở các tỉnh bạn có chung biên giới; đã ký kết hợp tác với các tỉnh Hội Chữ thập đỏ Lào và phối hợp khám bệnh, cấp thuốc miễn phí, tặng quà cho nhân dân địa phương; trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động chữ thập đỏ, góp phần thực hiện chính sách đối ngoại nhân dân giữa các tỉnh.

Hạn chế: Hội Chữ thập đỏ ở các tỉnh còn bị động trong tham gia hoạt động đối ngoại. Sự phối kết hợp với các Sở, ngành, địa phương chưa đồng bộ. Ngân sách dành cho đối ngoại còn hạn chế không đáp ứng được yêu cầu, cán bộ có trình độ ngoại ngữ còn thiếu nên việc giao lưu, trao đổi kinh nghiệm hoạt động với các đối tác nước ngoài còn nhiều hạn chế; việc xây dựng dự án, tổ chức làm việc, cập nhật thông tin còn gặp nhiều khó khăn. Thủ tục đăng ký cho người nước ngoài hoạt động nhân đạo

tại cơ sở còn phức tạp, thời gian xử lý kéo dài. Một số tổ chức thuộc Phong trào Chữ thập đỏ, Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế còn băn khoăn khi khó triển khai dự án trợ giúp các đối tượng tại một số khu vực (như: Tây nguyên, Tây Bắc, Tây Nam bộ). Ủy ban Chữ thập đỏ quốc tế còn băn khoăn khi chưa được áp dụng quyền và nghĩa vụ của tổ chức quốc tế trong khi điều này được thực hiện ở các nước khác.

9. Về hoạt động chữ thập đỏ của tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam (Điều 25)

Trong những năm qua, Trung ương Hội đã phối hợp với Bộ Ngoại giao, cơ quan khác đón tiếp các tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài vào hoạt động nhân đạo; triển khai thực hiện các thỏa thuận hợp tác tại Việt Nam. Số lượng các tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam tham gia hoạt động chữ thập đỏ tiếp tục tăng. Trong 10 năm qua, Việt Nam đã đón 439 đoàn với 2.257 lượt người đến thăm, làm việc tại Việt Nam.

Khi các tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài đến hoạt động nhân đạo tại các địa phương đã được Chính quyền địa phương quan tâm tạo điều kiện và hỗ trợ về mọi mặt để thực hiện nhiệm vụ. Trong thời gian hoạt động tại Việt Nam, các tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài đã tiến hành các hoạt động nhân đạo, hỗ trợ tiền, hiện vật và các nguồn lực khác cho những người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn. Tại địa phương, một số tỉnh, thành Hội đã chủ động vận động các tổ chức quốc tế, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đang hoạt động tại địa phương tham gia hoạt động nhân đạo, đã hỗ trợ tiền, hiện vật cho các hoạt động Chữ thập đỏ.

Các tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài khi tham gia hoạt động chữ thập đỏ tại địa phương đã tuân thủ pháp luật Việt Nam, thực hiện tốt các quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, đăng ký tạm trú, đi lại, sinh hoạt tại địa phương và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

10. Về hoạt động cứu trợ quốc tế (Điều 26)

Thực hiện các quy định của Luật, Hội Chữ thập đỏ các cấp đã chủ trì phối hợp với các cơ quan, tổ chức khác kêu gọi các cơ quan, tổ chức, cá nhân, các tầng lớp dân cư trong nước chung tay giúp sức, ủng hộ nhân dân các nước bị thảm họa, thiên tai nghiêm trọng, nhất là trong những năm 2014, 2015, 2016; đã làm tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy, chính quyền cùng cấp và chủ trì phối hợp với các cơ quan, tổ chức khác trong việc vận động, quyên góp nguồn lực để ủng hộ nhân dân các nước bị thảm họa, thiên tai nghiêm trọng kịp thời, có hiệu quả.

Ở hầu hết các tỉnh, thành phố, các cấp ủy Đảng, chính quyền đã chỉ đạo, kêu gọi các cơ quan, tổ chức và các tầng lớp nhân dân địa phương ủng hộ, giúp đỡ nhân dân ở các vùng bị thảm họa, thiên tai của Nhật Bản, Mỹ, Trung Quốc, Philipin, Lào, Triều Tiên, Nga, Nepal, v v ..., góp phần tăng cường mối quan hệ hữu nghị, hợp tác quốc tế với Chính phủ và nhân dân các nước, phát huy mạnh mẽ giá trị truyền thống nhân ái của dân tộc Việt Nam. Trong 10 năm qua, Hội chữ thập đỏ Việt Nam đã vận động ủng hộ các nước nêu trên với tiền hơn 16,12 triệu đô-la Mỹ.

11. Về tổ chức và hoạt động của Hội Chữ thập đỏ (Chương VI)

Để góp phần thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật hoạt động chữ thập đỏ và các văn bản có liên quan, công tác tổ chức cán bộ của Trung ương Hội và các cấp Hội ở địa phương đã được chú trọng kiện toàn, bố trí, sắp xếp lại hợp lý hơn; bộ máy các cấp hội tinh gọn, giảm biên chế và hoạt động hiệu quả. Tính đến tháng 6/2017, các cấp Hội có 14.532 cán bộ chuyên trách (giảm 3.569 cán bộ so với năm 2007). Chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức của các cấp Hội từng bước đã được quan tâm, đến nay đã có 100% cán bộ chủ chốt tại 25 tỉnh, thành Hội được chi trả phụ cấp công vụ 25%; ở các địa phương còn lại, chỉ một bộ phận cán bộ cấp tỉnh, cấp huyện được chi trả phụ cấp công vụ. Phụ cấp cho cán bộ chuyên trách cấp xã từng bước được cải thiện, có mức phụ cấp cho Chủ tịch Hội cấp xã từ 0,5 đến trên 1,0 hệ số mức lương cơ bản.

Ở nhiều tỉnh, thành phố, cấp ủy, chính quyền đã quan tâm kiện toàn, củng cố và phát triển các cấp Hội, bố trí thêm cán bộ chuyên trách cho Hội; các tổ chức Hội đã phát triển rộng khắp ở các huyện, quận, thị xã, thành phố; các xã, phường, thị trấn, các cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và một số cơ quan, đơn vị trên địa bàn; cả nước có trên 15 ngàn tổ chức Hội cơ sở. Hoạt động của các cấp Hội được thực hiện nghiêm túc, theo pháp luật và Điều lệ của Hội.

Hạn chế: Công tác chỉ đạo của cấp trên đối với cấp dưới cũng có lúc chưa được thường xuyên, kịp thời; có lúc, có nơi còn biểu hiện hành chính; chưa thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc cấp dưới kịp thời nên kết quả thực hiện chưa cao. Tổ chức Hội cơ sở ở nhiều nơi chưa được quan tâm đúng mức, phát triển chưa đồng đều, chưa vững chắc; việc quản lý hội viên, tình nguyện viên ở không ít nơi chưa chặt chẽ. Hoạt động Hội ở một số nơi chậm đổi mới, hiệu quả hoạt động không cao.

12. Về trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong hoạt động Chữ thập đỏ (Chương VII)

Chính phủ, các bộ ngành, tổ chức có liên quan và các cấp ủy Đảng, Chính quyền các cấp đã quan tâm, ủng hộ, tạo điều kiện cho Hội Chữ thập đỏ các cấp thực hiện Luật hoạt động Chữ thập đỏ. Nhiều cơ quan, tổ chức đã phối hợp với Hội chữ thập đỏ cùng cấp xây dựng các kế hoạch phối hợp hoạt động trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật.

Bộ Nội vụ là cơ quan giúp Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động Chữ thập đỏ, đã phối hợp với Hội Chữ thập đỏ Việt Nam tuyên truyền, phổ biến Luật hoạt động chữ thập đỏ; đã phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan soạn thảo và trình Chính phủ thông qua Nghị định số 03/2011/NĐ-CP và ban hành các thông tư có liên quan; đã quan tâm tạo điều kiện cho Hội chữ thập đỏ Việt Nam được bổ sung thêm biên chế và được công nhận là hội chất đặc thù. Đồng thời, đã tiến hành công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về hoạt động chữ thập đỏ. Qua kiểm tra, thanh tra đã góp phần đôn đốc, nhắc nhở các cấp Hội Chữ thập đỏ, các quỹ từ thiện thực hiện tốt các quy định của pháp luật và điều lệ hội, góp phần tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý

nhà nước về hoạt động chữ thập đỏ. *Tuy nhiên*, việc kiểm tra, thanh tra của các cơ quan chức năng chưa được thực hiện thường xuyên, theo định kỳ.

Các Bộ, ngành khác trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, đã chủ trì hoặc phối hợp với Trung ương Hội tuyên truyền, phổ biến Luật hoạt động Chữ thập đỏ với các hình thức đa dạng, phong phú, đã góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và nhân dân về Luật hoạt động Chữ thập đỏ; ban hành thông tư có liên quan; thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về các vấn đề có liên quan.

- Ở nhiều tỉnh, thành phố, Ủy ban nhân dân các cấp và các cơ quan chức năng luôn quan tâm thực hiện các nội dung quản lý nhà nước về hoạt động Chữ thập đỏ theo thẩm quyền, phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã ban hành văn bản chỉ đạo các sở, ngành, tổ chức có liên quan hướng dẫn và phối hợp với Hội Chữ thập đỏ triển khai thực hiện công tác tổ chức bộ máy, hỗ trợ ngân sách, phương tiện hoạt động; hỗ trợ xây dựng Quỹ hoạt động Chữ thập đỏ, chỉ đạo thực hiện các cuộc vận động, các chương trình nhân đạo, phong trào hiến máu tình nguyện và các hoạt động khác có liên quan.

Hạn chế: Có một số Bộ chưa ban hành thông tư hướng dẫn Luật; một số sở, ngành có lúc, có việc chưa thực sự quan tâm hướng dẫn và phối hợp chỉ đạo các hoạt động Chữ thập đỏ. Một số nội dung quản lý nhà nước về hoạt động chữ thập đỏ chưa được thực hiện hoặc thực hiện ở mức hạn chế (việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật chậm và chưa đầy đủ; việc tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về hoạt động chữ thập đỏ chủ yếu được thực hiện trong hệ thống Hội; việc thanh tra, kiểm tra thực hiện pháp luật về hoạt động chữ thập đỏ, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm gần như chưa được tiến hành; chưa thực hiện việc thống kê, báo cáo về hoạt động chữ thập đỏ; hợp tác quốc tế về hoạt động chữ thập đỏ chủ yếu do Hội thực hiện...).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ VIỆC THỰC HIỆN LUẬT

1. Đánh giá chung về kết quả đạt được trong quá trình thực hiện Luật

- Luật hoạt động Chữ thập đỏ được Quốc hội thông qua năm 2008 đã thể chế hóa các quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng về vấn đề nhân đạo, đã đáp ứng được nguyện vọng, yêu cầu của nhân dân trong hoạt động nhân đạo, từ thiện; góp phần bảo đảm an sinh xã hội cho toàn dân và được nhân dân đồng tình ủng hộ.

- Qua 10 năm tổ chức triển khai, thực hiện Luật hoạt động Chữ thập đỏ đã đạt được nhiều kết quả và có những chuyển biến tích cực; nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các cơ quan, tổ chức và các tầng lớp nhân dân về hoạt động nhân đạo nói chung và hoạt động Chữ thập đỏ nói riêng. Các quy định của Luật hoạt động Chữ thập đỏ đã làm cơ sở pháp lý quan trọng, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, tổ chức, các tầng lớp nhân dân và các cấp Hội Chữ thập đỏ thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ của mình, tích cực hưởng ứng và tham gia các phong trào, chương trình, dự án hoạt động chữ thập đỏ. Nhiều hoạt động chữ thập đỏ đã trở thành phong trào thường xuyên của toàn dân, như phong trào “Hiến máu tình nguyện”, phong trào “Tết vì người

nghèo và nạn nhân chất độc da cam”, phong trào “ủng hộ đồng bào bị thiên tai”, v v...; giá trị nhân đạo, truyền thống nhân ái của dân tộc tiếp tục được khơi dậy và lan tỏa rộng khắp; tính cộng đồng và tinh thần trách nhiệm xã hội của các cơ quan, tổ chức, cá nhân ngày càng phát huy rõ rệt; vai trò và trách nhiệm của các cơ quan nhà nước đối với hoạt động Chữ thập đỏ ngày càng được nâng lên. Sự tham gia của nhiều cơ quan, tổ chức, nhà hảo tâm và các tầng lớp nhân dân trong các hoạt động chữ thập đỏ ngày càng chủ động, tự giác và hiệu quả. Việc vận động, quyên góp các nguồn lực được quan tâm thực hiện tốt hơn; công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế gắn với vận động nguồn lực tiếp tục được phát huy. Vai trò của Hội chữ thập đỏ Việt Nam trong trên trường quốc tế tiếp tục được khẳng định.

- Khung pháp lý trong quản lý nhà nước đối với hoạt động nhân đạo, từ thiện nói chung, hoạt động chữ thập đỏ nói riêng dần dần được định hình; vai trò của một số cơ quan quản lý nhà nước ở các cấp trong quản lý tổ chức và hoạt động chữ thập đỏ được khẳng định. Luật hoạt động chữ thập đỏ đã góp phần điều chỉnh một phần các hoạt động nhân đạo, từ thiện, tạo cơ sở pháp lý để từng bước hoàn thiện, tiến tới xây dựng luật chung điều chỉnh các hoạt động nhân đạo, từ thiện.

- Với vai trò Hội chữ thập đỏ các cấp là nòng cốt tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền trong tổ chức thực hiện các quy định của Luật hoạt động Chữ thập đỏ, trong những năm qua Hội Chữ thập đỏ các cấp luôn được kiện toàn nhằm tinh gọn bộ máy, hoạt động có hiệu quả. Chất lượng của tổ chức Hội và cán bộ, hội viên, tình nguyện viên Chữ thập đỏ được nâng lên rõ rệt. Hoạt động của các cấp Hội ngày càng có hiệu quả, bám sát cơ sở, gắn bó với nhu cầu, lợi ích của đối tượng, thu hút được sự tham gia ngày càng đông đảo của các tổ chức và nhân dân; hiệu quả hoạt động ngày càng tăng cường cả về số lượng và chất lượng, giúp Hội thực hiện có hiệu quả vai trò nòng cốt, cầu nối, hỗ trợ cho chính quyền các cấp trong hoạt động nhân đạo.

2. Đánh giá chung những hạn chế, bất cập trong thực hiện Luật

- Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật hoạt động Chữ thập đỏ chưa được thường xuyên; có một số nơi cấp ủy Đảng, chính quyền chưa thực sự quan tâm đến việc xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật; nội dung, phương pháp tuyên truyền, phổ biến Luật chưa sâu, chất lượng chưa cao. Việc tuyên truyền, phổ biến Luật ở nhiều nơi chưa được quan tâm thực hiện nghiêm túc, còn hình thức; chưa phổ biến sâu rộng tới các tổ chức, cá nhân và các tầng lớp nhân dân, nhất là ở các vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, cho nên có không ít các tổ chức, cá nhân, tầng lớp nhân dân không biết, không hiểu Luật để thực hiện.

- Hầu hết các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật hoạt động Chữ thập đỏ được ban hành rất chậm so với quy định và đến nay vẫn còn nhiều vấn đề mà Luật giao cho các Bộ hướng dẫn nhưng vẫn chưa ban hành văn bản hướng dẫn, nên ảnh hưởng không tốt đến việc thực hiện Luật.

- Nhiều quy định của Luật hoạt động Chữ thập đỏ, nhất là quy định về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của các cấp hội chữ thập đỏ; các chính sách của Nhà nước trong

hoạt động Chữ thập đỏ; việc chủ trì phối hợp thực hiện các hoạt động Chữ thập đỏ, v v ... còn quy định chung chung, mà chưa có văn bản quy định cụ thể, hướng dẫn thi hành nên rất khó khăn cho việc thực hiện.

- Một số quy định về hoạt động Chữ thập đỏ còn chưa phù hợp với thực tiễn, tính khả thi thấp; việc xác định một số quy định về hoạt động Chữ thập đỏ chưa đúng vị trí, nên hạn chế việc thực hiện.

- Ở nhiều địa phương, có nhiều tổ chức, hội khác tham gia vận động, quyên góp tiền, hiện vật, nguồn lực khác và trợ giúp, hỗ trợ cho những người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, do đó đã tạo nên sự chồng chéo, trùng lặp trong việc quyên góp, hỗ trợ. Có không ít tổ chức, cá nhân sử dụng biểu tượng chữ thập đỏ sai mục đích, hoặc vi phạm quy định khác của Luật nhưng vẫn chưa có chế tài xử lý đối với họ, v v ...

- Chế độ, chính sách cho đội ngũ cán bộ Hội từ Trung ương đến cơ sở chưa được quan tâm thỏa đáng theo đúng tinh thần Chỉ thị 43-CT/TW, nhất là chính sách tiền lương, phụ cấp công vụ, phụ cấp chủ tịch Hội Chữ thập đỏ cấp xã...

- Công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động chữ thập đỏ còn hạn chế; công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về hoạt động Chữ thập đỏ chưa thực hiện thường xuyên, định kỳ; chưa thực hiện tốt việc thống kê, báo cáo về hoạt động Chữ thập đỏ hằng năm; số liệu của các tổ chức công bố về hoạt động chữ thập đỏ có độ tin cậy không cao, có khi một kết quả nhưng nhiều tổ chức sử dụng, có biểu hiện chạy theo thành tích.

Những hạn chế, bất cập nêu trên cần sớm được các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền khắc phục kịp thời.

IV. VỀ CÁC KIẾN NGHỊ

Qua thực tiễn 10 năm thực hiện Luật hoạt động Chữ thập đỏ, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có những kiến nghị như sau:

1. Kiến nghị Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung Luật hoạt động Chữ thập đỏ

Đề nghị Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật hoạt động Chữ thập đỏ với các nội dung như sau:

- Quy định rõ vai trò chủ trì, phối hợp của các tổ chức, cá nhân trong việc vận động, quyên góp và hỗ trợ, trợ giúp cho các đối tượng thụ hưởng để tránh trùng lặp, chồng chéo như hiện nay.

- Quy định “tỷ lệ % được phép giữ lại từ nguồn vận động ủng hộ của các tổ chức, cá nhân để chi cho việc vận chuyển, phân phối hiện vật, tiền cho các đối tượng thụ hưởng.

- Quy định cụ thể về vai trò, nhiệm vụ, quyền hạn của các cấp Hội Chữ thập đỏ trong hoạt động chữ thập đỏ. Đề nghị Luật thể chế hóa Chỉ thị 43-CT/TW ngày

8/6/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Hội Chữ thập đỏ Việt Nam.

- Quy định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của các bộ, ngành liên quan đến quản lý nhà nước đối với hoạt động chữ thập đỏ theo hướng: vấn đề liên quan đến lĩnh vực quản lý của Bộ nào thì giao Bộ đó giúp Chính phủ quản lý (ví dụ: vấn đề liên quan đến chăm sóc sức khỏe, hiến máu, hiến mô, tạng... thì giao cho Bộ Y tế quản lý).

- Quy định chế tài xử lý (xử phạt) đối với tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định của Luật (như sử dụng Biểu tượng chữ thập đỏ sai mục đích,...).

- Sửa đổi, bổ sung những vấn đề khác để khắc phục những hạn chế, bất cập của Luật và phù hợp với Hiến pháp 2013, thống nhất hệ thống pháp luật.

2. Kiến nghị Chính phủ, các Bộ

- Trong thời gian chưa sửa đổi Luật hoạt động Chữ thập đỏ, đề nghị Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành, chính quyền địa phương các cấp và các cơ quan, tổ chức khác tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt thực hiện Luật hoạt động chữ thập đỏ tới các cơ quan, tổ chức, cá nhân và các tầng lớp nhân dân và bổ sung thêm kinh phí để tuyên truyền, phổ biến Luật.

- Đề nghị Chính phủ sửa đổi Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45 nhằm thể chế đầy đủ Kết luận số 102-KL/TW ngày 22/9/2014 của Bộ Chính trị về hội quần chúng, tạo điều kiện để các tổ chức hội, trong đó có Hội Chữ thập đỏ thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Chủ trì đánh giá kết quả thực hiện Nghị định 03/2011/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hoạt động chữ thập đỏ và chỉ đạo các bộ, ngành liên quan phối hợp với Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đánh giá kết quả thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật mà bộ, ngành đã ban hành liên quan đến hoạt động chữ thập đỏ; sửa đổi, bổ sung Nghị định số 64/2008/NĐ-CP ngày 14/5/2008 của Chính phủ ban hành trước ngày Luật hoạt động Chữ thập đỏ có hiệu lực để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của Luật hoạt động Chữ thập đỏ.

- Đề nghị xây dựng Quỹ nhân đạo, từ thiện quốc gia trực thuộc Chính phủ và giao Hội Chữ thập đỏ Việt Nam làm Thường trực.

- Đề nghị các Bộ có liên quan ban hành kịp thời các văn bản hướng dẫn những vấn đề mà Điều 32 của Luật hoạt động Chữ thập đỏ giao (mà đến nay vẫn chưa có văn bản hướng dẫn).

- Đề nghị Bộ Nội vụ, Bộ tài chính quan tâm đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về thực hiện chính sách đối với cán bộ Hội như các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, công chức, viên chức công tác Hội theo chỉ tiêu biên chế được giao được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

3. Một số kiến nghị khác với các cơ quan, tổ chức có liên quan

- Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp với Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam và các tổ chức thành viên liên quan khác xây dựng Quy chế phối hợp trong hoạt động nhân đạo, từ thiện, đảm bảo hoạt động nhân đạo, từ thiện được điều phối thống nhất, hiệu quả.

- Đề nghị các Bộ: Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn các tổ chức, hội, các quỹ từ thiện hiện do Bộ quản lý phối hợp chặt chẽ với Hội Chữ thập đỏ Việt Nam trong hoạt động vận động nguồn lực và trợ giúp các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, dễ bị tổn thương, nhằm giảm thiểu sự chông chéo, thiếu công bằng trong trợ giúp các đối tượng.

- Đề nghị các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền các cấp thường xuyên chỉ đạo củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ của Hội chữ thập đỏ các cấp, nhất là hội chữ thập đỏ cơ sở; bố trí, điều động các cán bộ có trình độ, năng lực, phẩm chất tốt, tâm huyết về công tác tại Hội chữ thập đỏ và thường xuyên tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho các cán bộ hội; chỉ đạo các sở, ban ngành, đoàn thể tham gia tích cực các hoạt động nhân đạo.

- Đề nghị các cơ quan chức năng tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Luật hoạt động Chữ thập đỏ; nhất là tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc vận động, quyên góp các nguồn lực và việc cứu trợ, trợ giúp cho các đối tượng thụ hưởng và có chế tài xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân làm sai, vi phạm pháp luật.

Trên đây là Báo cáo tổng kết 10 năm triển khai thực hiện Luật hoạt động Chữ thập đỏ, Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam xin trân trọng báo cáo ./.

Nơi nhận:

- Ban Bí Thư Trung ương Đảng;
- Ủy ban Thường vụ QH;
- Chính phủ;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Ủy ban CVĐXHQH, Bộ Nội vụ; VPQH, VPCP; các bộ, cơ quan TW có liên quan;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT.



Nguyễn Thị Xuân Thu

PHỤ LỤC
DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT
HƯỚNG DẪN THI HÀNH LUẬT HOẠT ĐỘNG CHỮ THẬP ĐỎ

Stt	Tên văn bản	Số ký hiệu	Ngày, tháng, ban hành	Văn bản được sửa đổi, thay thế
1.	Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hoạt động Chữ thập đỏ	03/2011/NĐ-CP	ngày 7/1/2011	Đến nay đã có một số quy định trong Nghị định này được sửa đổi
2.	Thông tư liên tịch của Bộ nội vụ- Bộ lao động Thương binh và xã hội-Bộ tài chính-Bộ y tế hướng dẫn quy trình, thủ tục, hồ sơ, mức hỗ trợ người đang trực tiếp tham gia hoạt động Chữ thập đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe	02/2013/TTLT-BNV-BLĐTBXH-BTC-BYT	ngày 09/7/2013	
3.	Thông tư của Bộ giáo dục và đào tạo quy định về hoạt động Chữ thập đỏ trong trường học	07/2014/TT-BGDĐT	ngày 14/3/2014	
4.	Thông tư của Bộ tài chính hướng dẫn nghị định số 64/2008/NĐ-CP ngày 14/5/2008 của Chính phủ về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, sự cố nghiêm trọng, các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo	72/2008/TT-BTC	ngày 31/7/2008	
5.	Thông tư của Bộ giáo dục - Đào tạo ban hành quy định về hoạt động CTĐ trong trường học	07/2014/TT-BGDĐT	ngày 14/3/2014	
6.	Thông tư của Bộ Y tế ban hành quy định việc cấp giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ và việc huấn luyện sơ cấp cứu CTĐ	17/2014/TT-BYT	ngày 02/6/2014	
7.	Thông tư của Bộ Y tế quy định điều kiện hoạt động, thủ tục thành lập cơ sở hiến máu Chữ thập đỏ	04/2014/TT-BYT	ngày 02/6/2014	
8.	Thông tư của Bộ Y tế ban hành quy định về khám, chữa bệnh nhân đạo.	30/2014/TT-BYT	ngày 28/8/2014	